| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN HOA LU**<br>**TỈNH NINH BÌNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 01/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 13/02/2023
*V/v: Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn*

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOA LƯ, TỈNH NINH BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Vũ Thị Kim Oanh.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Nguyễn Văn Khuyến
2. Ông Phạm Kim Thành

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Đinh Huy Hiệp - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hồng Sinh - Kiểm sát viên.

Ngày 13/02/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư xét xử sơ thẩm, công khai vụ án thụ lý số 94/2022/TLST-HNGĐ ngày 24/11/2022 về việc ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 27/12/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2023/QĐST-HNGĐ ngày 13/01/2023 giữa các đương sự:

**1. Nguyên đơn:** Chị Bùi Thị D, sinh năm: 1990, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: xóm Đông Đ, xã Ninh M, huyện Hoa L, tỉnh Ninh Bình, chỗ ở hiện nay: thôn Quảng Cư, xã Quảng L, huyện Nho Q, tỉnh Ninh Bình, có mặt.

**2. Bị đơn:** Anh Phạm Thanh Long Ả, sinh năm 1989, trú tại: xóm Đông Đ, xã Ninh M, huyện Hoa L, tỉnh Ninh Bình, vắng mặt.

***Người làm chứng:*** Bà Phạm Thị Ph, trú tại xóm Đông Đ, xã Ninh M, huyện Hoa L, tỉnh Ninh Bình, vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN

*Tại đơn khởi kiện đề ngày 24/11/2022, trong quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, nguyên đơn - chị Bùi Thị D trình bày:* Chị và anh Phạm Thanh Long Ả đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã Ninh M, huyện Hoa L, tỉnh Ninh Bình vào ngày 22/11/2011. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống tại xóm Đông Đ, xã Ninh M cùng gia đình anh Ả. Vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2017 thì ly thân do anh Ả không tu chí làm ăn, thường xuyên cờ bạc, nợ nần dẫn

đến vợ chồng cãi vã, chửi đánh nhau. Chị đã khuyên bảo anh Ẩ nhưng anh Ẩ không thay đổi. Chị đã đưa con về nhà bố mẹ đẻ ở xã Quảng L, huyện Nho Q sống đến nay. Vợ chồng không còn quan tâm, quan hệ gì với nhau. Đề nghị tòa án cho chị được ly hôn anh Ẩ.

Chị và anh Ẩ có 01 con chung là cháu Phạm Thị Ngọc M, sinh ngày 17/7/2013. Hiện tại, chị đang là công nhân có thu nhập hàng tháng trong khoảng 8 đến 9 triệu đồng. Khi ly hôn, bố mẹ chị cũng tạo điều kiện để giúp chị chăm sóc, nuôi dưỡng cháu M. Chị đề nghị tòa án giải quyết cho chị được nuôi con chung, không yêu cầu anh Ẩ phải cấp dưỡng nuôi con.

Chị không yêu cầu tòa án giải quyết về tài sản chung, công nợ chung của vợ chồng.

*Ý kiến của bị đơn - anh Phạm Thanh Long Ẩ:* Tòa án đã tống đạt thông báo thụ lý vụ án, triệu tập, thông báo cho anh Ẩ nhiều lần nhưng anh Ẩ không đến tòa án làm việc và không có ý kiến gửi tòa án đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

*Ý kiến của con chung:* Cháu Phạm Thị Ngọc M là con của anh Ẩ, chị D, có nguyện vọng muốn được ở với mẹ trong trường hợp bố mẹ ly hôn.

*Ý kiến của người làm chứng:* Bà Phạm Thị Ph là mẹ đẻ anh Phạm Thanh Long Ẩ. Bà Ph cho biết vợ chồng anh Ẩ, chị D sống chung cùng khuôn viên đất với gia đình bà. Khoảng 5 năm gần đây, anh Ẩ và chị D mâu thuẫn dẫn đến ly thân cho đến nay. Chị D đưa con chung là cháu Phạm Thị Ngọc M về ở cùng mẹ đẻ ở xã Quảng L, huyện Nho Q. Lý do vợ chồng anh Ẩ, chị D mâu thuẫn là do anh Ẩ có chơi bời nên dẫn đến nợ nần. Khi vợ chồng ly thân được khoảng 2 năm, anh Ẩ đã làm đơn xin ly hôn chị D nhưng chị D không ký, lý do là chị D muốn tự làm đơn xin ly hôn anh Ẩ.

*Tại biên bản xác minh của tòa án, chính quyền địa phương xã Ninh M cho biết:* Sau khi kết hôn, vợ chồng anh Ẩ, chị D sống ở xóm Đông Đ, xã Ninh M cùng khuôn viên đất với bố mẹ anh Ẩ. Vài năm gần đây, anh Ẩ chơi bời, cờ bạc dẫn đến nợ nần làm cho vợ chồng mâu thuẫn. Chị D đã đưa con chung là cháu Phạm Thị Ngọc M về nhà mẹ đẻ ở Nho Q sống từ mấy năm nay. Thỉnh thoảng, chị vẫn đưa con chung về chơi với gia đình anh Ẩ, cháu M phát triển bình thường.

*Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát phát biểu:* Về việc tuân theo pháp luật: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Thư ký tòa án, Hội đồng xét xử (HĐXX) đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật tố tụng. Nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình. Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228, khoản 2 Điều 229 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội xử: cho ly hôn giữa chị D và anh Ẩ; Giao cháu M cho chị

D nuôi dưỡng. Anh Ẩ không phải cấp dưỡng nuôi con chung, có quyền thăm nom con chung. Chị D phải nộp án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Tại phiên tòa, anh Ẩ và bà Phạm Thị Ph vắng mặt nên HĐXX tiến hành xét xử vụ án vắng mặt những người này theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228, khoản 2 Điều 229 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Quan hệ hôn nhân giữa anh Ẩ và chị D là hợp pháp, được pháp luật công nhận. Qua trình bày của nguyên đơn, người làm chứng và xác minh của tòa án tại chính quyền địa phương, HĐXX xác định mâu thuẫn của vợ chồng anh Ẩ, chị D đúng như chị D đã trình bày. Chị D xin ly hôn, anh Ẩ không có ý kiến và không đến tòa án để làm việc cho thấy bản thân anh Ẩ, chị D đều không muốn níu kéo quan hệ hôn nhân, không có ý định hàn gắn tình cảm vợ chồng. HĐXX xác định mâu thuẫn giữa vợ chồng anh Ẩ, chị D là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, cần chấp nhận yêu cầu của chị D về việc ly hôn với anh Ẩ theo quy định tại khoản 1 điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Anh Ẩ, chị D có 01 con chung là cháu Phạm Thị Ngọc M. Cháu M có nguyện vọng được ở với mẹ trong trường hợp bố mẹ ly hôn. Xét thấy, chị D có đủ điều kiện để chăm lo cho con chung và việc chị D không yêu cầu anh Ẩ cấp dưỡng nuôi con là tự nguyện mặc dù đã được HĐXX giải thích về nghĩa vụ cấp dưỡng của người không trực tiếp nuôi con nên cần giao cho chị D được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và anh Ẩ không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[4] Anh Ẩ, chị D không có yêu cầu tòa án giải quyết về tài sản chung, công nợ chung khi ly hôn nên HĐXX không xem xét, giải quyết.

[5] Chị Dương phải nộp án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên:*

## QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228, khoản 2 Điều 229 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội

**Xử:**

*1. Về hôn nhân:* Cho ly hôn giữa anh Phạm Thanh Long Ẩ và chị Bùi Thị D.

*2. Về con chung:* Giao con chung là cháu Phạm Thị Ngọc M, sinh ngày 17/7/2013 cho chị D trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu

đủ 18 tuổi. Anh Ấ không phải cấp dưỡng nuôi con chung, có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở và không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của chị D. Khi cần thiết, anh Ấ, chị D có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con.

*3. Về án phí:* Chị D phải nộp 300.000 đ *(ba trăm nghìn đồng)* án phí ly hôn, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2021/0002224 ngày 24/11/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoa Lư. Chị Dương đã nộp đủ.

Chị D có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Ấ có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

***Nơi nhận:***
- *TAND tỉnh Ninh Bình;*
- *VKSND huyện Hoa L;*
- *Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoa L;*
- *UBND xã Ninh M;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu HS, VP.*

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**
*(Đã ký)*

**Vũ Thị Kim Oanh**